

CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MÁY TÍNH

MÃ NGÀNH: 6480105

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

1. Tên ngành đào tạo

- Tiếng Việt: **Công nghệ kỹ thuật Máy tính**
- Tiếng Anh: **Computer Technology Engineering**

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Về kiến thức

3.1. Kiến thức cơ bản:

- Có kiến thức tốt về cơ sở ngành như: Nhập môn công nghệ kỹ thuật máy tính, Kỹ thuật lập trình cơ bản, Cấu trúc máy tính, Mạng cơ bản, Điện tử cơ bản, Kỹ thuật số, Quản trị mạng, Thực tập Điện – Điện tử, Thiết kế mạch điện tử, Lý thuyết mạch, An toàn điện, Xử lý tín hiệu số(DSP), ...

- Áp dụng được các kiến thức cơ sở ngành để thiết kế, phân tích các áp dụng dụng trên điện thoại thông minh, máy tính bảng, ...

- Thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ trong lĩnh vực chuyên môn;

- Áp dụng được các nguyên tắc và những tiêu chuẩn để đảm bảo an toàn lao động cho người và thiết bị;

- Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam, tin học văn phòng;

- Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.

- Ứng dụng được các kiến thức về tin học văn phòng vào việc trình bày các văn bản, các bảng biểu báo cáo cũng như trình diễn được một vấn đề cụ thể;

- Áp dụng được các kiến thức về lập trình (lập trình C, lập trình VB, lập trình vi điều khiển bằng hợp ngữ,...) vào việc thiết kế các chương trình điều khiển đơn giản các mạch điện tử số;

3.2. Kiến thức thực tế và lý thuyết:

- Lập trình được các ứng dụng cơ bản, trên các thiết bị thông minh (Smart phone, Máy tính bảng, ...), ...

- Lập trình được các hệ thống nhúng như board mạch Arduino, STM32, Raspberry, ... hoặc các board mạch tự thiết kế, ...

- Đọc được các bản vẽ mạch điện tử; Nhận diện chính xác và phân biệt được các linh kiện điện tử trên một bản vẽ cụ thể; Thực hiện được công việc mô phỏng các mạch số, mạch vi điều khiển bằng công cụ máy tính;

- Vận dụng được các kiến thức lập trình vào việc thiết kế các giao diện điều khiển



(trên máy tính) các hệ thống thiết bị điện tử;

- Trình bày và ứng dụng được các nguyên tắc bảo mật vào việc bảo mật một hệ thống mạng máy tính cụ thể;

4. Về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng nhận thức và kỹ năng thực hành nghề nghiệp):

- Sử dụng thành thạo các thiết bị công nghệ thông tin theo quy định;
- Vẽ được mạch mô phỏng và mạch in của các mạch điện tử cơ bản bằng các phần mềm thiết kế điện tử;

- Vận hành các thiết bị đo để kiểm tra các linh kiện, nguồn cấp điện, các mạch công suất, ... của một máy tính cụ thể;

- Thiết kế và lắp ráp được các mạch điện tử cụ thể;

- Lắp ráp, cài đặt được một máy tính đơn lẻ cũng như một mạng máy tính cụ thể; - Chẩn đoán và sửa chữa được một máy tính đơn; hoặc trên các thiết bị thông minh (Smart phone, Máy tính bảng, ...)

- Cài đặt được các phần mềm cho một máy tính đơn lẻ cũng như cho một mạng máy tính..

4.2. Kỹ năng mềm (kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng ngoại ngữ, tin học...):

- *Chuẩn đầu ra ngoại ngữ và tin học:* sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề và đọc và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản.

- *Tính chuyên nghiệp và phẩm chất cá nhân:* có tính năng động, sáng tạo, nghiêm túc và có trách nhiệm trong công việc; có khả năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề; có khả năng tự bồi dưỡng, nắm bắt được các tiến bộ khoa học kỹ thuật và ý thức học suốt đời; có khả năng tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập và khả năng chịu áp lực trong công việc;

- *Làm việc theo nhóm:* có kỹ năng làm việc hiệu quả theo nhóm; kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại;

- *Giao tiếp:* Trang bị cho sinh viên những kỹ năng về soạn thảo văn bản, trình bày các báo cáo, giao tiếp với mọi người xung quanh, thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và biết cách tập hợp mọi người cùng tham gia làm việc để giải quyết công việc.

5. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: (Phẩm chất đạo đức, ý thức và tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ, trách nhiệm công dân; Thiên hướng phát triển nghề nghiệp)

- Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; có kiến thức về luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm; cần cù chịu khó và sáng tạo; Thực hiện công việc đúng kỷ luật lao động của tổ chức và thực hiện đúng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;

- Chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của nhà nước;

- Chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của của bản thân và các thành viên trong nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

- Giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Hướng dẫn và giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định;

6. Kiến thức pháp luật, chính trị, quốc phòng: (theo quy định chung)

- Đạt chuẩn về kiến thức và kỹ năng theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội: hiểu biết và vận dụng được một số nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam, pháp luật của nhà nước vào giải quyết các vấn đề cá nhân, xã hội, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc;

- Trình bày và nhận biết được một số kiến thức cơ bản của an ninh quốc phòng như: “diễn biến hòa bình”, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, vận dụng được những nội dung cơ bản về dân tộc và tôn giáo, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng vào thực tiễn đời sống nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ quốc gia.

7. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Các công ty chuyên lập trình ứng dụng trên điện thoại di động;
- Các công ty buôn bán, phân phối thiết bị nhà thông minh, thiết bị thông minh, bảo trộm, báo cháy thông minh, ...
- Các bộ phận bảo hành, bảo trì máy tính, mạng máy tính;
- Các bộ phận quản trị mạng máy tính;
- Các dây chuyền sản xuất có ứng dụng điều khiển tự động bằng máy tính.
- Có khả năng tự tạo việc làm, tự mở cơ sở kinh doanh, sửa chữa các thiết bị trong lĩnh vực Công nghệ Kỹ thuật máy tính;
- Tiếp tục học lên trình độ cao hơn;

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật Máy tính trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



ThS. LÊ VŨ HÙNG

vụ của SEO và SEM. Biết cách thức sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu Marketing online cũng như các công cụ tối ưu hóa cho SEO và SEM.

b) Về kỹ năng:

✓ Kỹ năng cứng:

- Xây dựng chiến lược kinh doanh online, quảng cáo, thanh toán, quản lý và điều phối hàng hoá, đơn hàng thông qua mạng lưới internet.
- Xây dựng và thiết lập quy trình bán hàng, thanh toán trên website.
- Xây dựng chiến lược Digital Media, lập kế hoạch Marketing Online.
- Tham gia xây dựng chiến lược kinh doanh các mặt hàng kinh doanh trên hệ thống thương mại điện tử – Ecommerce.
- Khả năng thiết kế đồ họa, xử lý hình ảnh, âm thanh, video, tạo ra các sản phẩm đồ họa phục vụ truyền thông, quảng cáo, giải trí.
- Khả năng tư vấn và thiết kế website bán hàng, phát triển các kênh phân phối, kênh marketing online và các kênh Truyền thông Media – Ecommerce.

✓ Kỹ năng mềm:

- Giao tiếp, đàm phán thông qua các phương tiện truyền thông.
- Phát triển mối quan hệ.
- Thuyết trình và trình bày trước đám đông.

c) Về thái độ:

- Có tinh thần hợp tác, ý thức bảo mật thông tin, bản quyền, có khả năng làm việc theo nhóm;
- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ nghề nghiệp nhằm đáp ứng sự phát triển của khoa học công nghệ và sản xuất kinh doanh.
- Có ý thức tuân thủ luật pháp về thông tin Online Marketing-Ecommerce, an ninh mạng, bảo mật hệ thống dữ liệu.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Chuyên viên nghiên cứu hoạch định chiến lược marketing, quản lý tổ chức kế hoạch marketing, tổ chức thực hiện các hoạt động quan hệ khách hàng tại các công ty chuyên về truyền thông, tổ chức sự kiện, quảng cáo,...
- Chuyên viên marketing online, quảng cáo, tổ chức sự kiện, nghiên cứu thị trường, PR.
- Chuyên viên thiết kế, tư vấn quảng cáo, thiết kế bao bì, nhãn hiệu sản phẩm, thiết kế logo, làm phim quảng cáo... hoặc một hệ thống nhận dạng thương hiệu (tại các doanh nghiệp, công ty quảng cáo).
- Chuyên viên quản trị, xây dựng các hệ thống giao dịch thương mại, kinh doanh trực tuyến tại các công ty, doanh nghiệp.
- Nhân viên thị trường, nhân viên kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dịch vụ.

- Chủ doanh nghiệp sau khi khởi tạo kinh doanh và ứng dụng kinh doanh online.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 30
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 91 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1580 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 752 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1175 giờ

3. Nội dung chương trình:

Bảng chương trình								
STT	Mã MH/MĐ	Tên môn học/mô đun	Số TC	Thời gian học tập (giờ)				Ghi chú
				Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/kiểm tra	
I/ Môn học chung			21	435	157	255	23	
1	MH510001	Tiếng Anh 1	3	60	21	36	3	
2	MH510002	Tiếng Anh 2	3	60	21	36	3	
3	MH502002	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	5	
4	MH502004	Pháp luật	2	30	18	10	2	
5	MH502001	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4	
6	MH502003	Giáo dục quốc phòng an ninh	4	75	36	35	4	
7	MĐ501001	Tin học	3	75	15	58	2	
II/ Môn học, mô đun chuyên môn			70	1580	595	920	65	
II.1/ Môn học, mô đun cơ sở			29	590	280	281	29	
8	MH502005	Kỹ năng mềm	2	45	15	28	2	
9	MH502009	Nguyên lý kế toán	3	60	30	27	3	
10	MH502006	Kinh tế vi mô	3	65	25	37	3	
11	MH502007	Quản trị học	3	60	30	27	3	
12	MH502010	Marketing căn bản	3	60	30	27	3	
13	MĐ501071	Đồ họa xử lý ảnh với Photoshop	3	60	30	27	3	
14	MĐ501072	Thiết kế website cơ bản với wordpress	3	60	30	27	3	
15	MH502048	Giao dịch đàm phán trong kinh doanh	3	60	30	27	3	
16	MH502049	Quản trị nguồn nhân lực	3	60	30	27	3	



17	MH502050	Quan hệ công chúng	3	60	30	27	3	
II.2/ Môn học, mô đun chuyên môn			31	645	285	330	30	
18	MĐ501073	Thiết kế với Photoshop nâng cao	3	60	30	27	3	
19	MĐ502051	Thiết kế quảng cáo với Adobe Illustrator	3	60	30	27	3	
20	MH502052	Truyền thông marketing tích hợp	3	60	30	27	3	
21	MĐ502053	Dựng phim với Adobe Premiere	3	60	30	27	3	
22	MĐ502054	Kỹ xảo truyền thông với After Effects	3	60	30	27	3	
23	MĐ502055	SEO - Quảng bá thương hiệu doanh nghiệp	3	60	30	27	3	
24	MĐ502043	Quảng cáo với Google Ads	3	60	30	27	3	
25	MĐ502056	Social Media Marketing	4	90	30	57	3	
26	MH502057	Quảng cáo trực tuyến	3	75	15	57	3	
27	MH502058	Thương mại điện tử	3	60	30	27	3	
II.3 Thực tập tốt nghiệp			5	225	0	225	0	
28	MH502024	Thực tập tốt nghiệp	5	225	0	225	0	
II.4 Môn học, mô đun tốt nghiệp			5	120	30	84	6	
29	MH502045	Kinh doanh thương mại điện tử	2	45	15	27	3	
30	MH502046	Phân tích hiệu quả kinh doanh	3	75	15	57	3	
Tổng cộng :			91	2015	752	1175	88	

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện:

Thời lượng, cấu trúc chương trình và các môn học, mô đun đã được xây dựng trên đây là nội dung của chương trình đào tạo cao đẳng ngành **Quản trị kinh doanh**

Chương trình gồm 3 phần:

- Kiến thức giáo dục đại cương: 21 tín chỉ
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 60 tín chỉ. Trong đó:
 - o Kiến thức cơ sở ngành: 29 tín chỉ
 - o Kiến thức ngành: 31 tín chỉ

- Thực tập tốt nghiệp và môn học, mô đun tốt nghiệp: 10 tín chỉ

Các môn học, mô đun được thiết kế theo nguyên tắc từ đơn giản đến phức tạp, từ dễ đến khó, từ cơ bản chuyển sang cơ sở ngành và chuyên ngành. Môn học, mô đun được tiến hành theo đề cương môn học đã được phê duyệt và phải được cung cấp cho sinh viên trước khi giảng dạy.

Đối với các môn học lý thuyết, nội dung bao gồm kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở của khối ngành, nhóm ngành, ngành, kiến thức chung của ngành chính, kiến thức chuyên sâu cho từng ngành chính.

Đối với các mô đun thực hành, thực tập, nội dung bao gồm thực hành môn học, mô đun và thực hành Quản trị kinh doanh theo định hướng rèn luyện kỹ năng từ thực hành cơ bản đến chuyên ngành.

Mỗi năm học được chia thành 2 học kỳ.

Trong mỗi học kỳ bố trí 22 tuần dành cho học tập trong đó:

- Học lý thuyết, thí nghiệm, thực hành, thực tập: 16-20 tuần
- Thi môn học, mô đun: 2- 4 tuần

Một học kỳ bố trí giảng dạy không quá 10 môn học và không quá 30 tín chỉ. Không bố trí quá 30 tiết lý thuyết cho một tuần. Nếu vừa học lý thuyết và thực hành thì không bố trí quá 8 giờ /ngày và không quá 40 giờ / tuần.

- Thời gian thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp là 06 - 10 tuần

➤ Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, Cơ sở dạy nghề có thể bố trí cho sinh viên tham quan, học tập, tham gia thực tập tại các công ty và doanh nghiệp trong lĩnh vực quản trị - kinh doanh.

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội có thể bố trí cho sinh viên tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

➤ Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, thi kết thúc môn học: Theo quy chế

➤ Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp: Theo quy chế

➤ Các chú ý khác (nếu có).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



ThS. LÊ VŨ HÙNG



5. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học, mô đun trong chương trình

Tên ngành, nghề: Quản trị kinh doanh

Mã ngành, nghề: 6340404

Học Kỳ 1

Học Kỳ 2

Học Kỳ 3

Học Kỳ 4

1A	Tin Học – 3tín chỉ	2A	Tiếng Anh 2-3tín chỉ
	Tiếng Anh 1-3tín chỉ		Giáo dục Chính trị -4tín chỉ
	Nguyên lý kế toán- 3tín chỉ		Thiết kế quảng cáo với Adobe Illustrator-3tín chỉ
	Đồ họa xử lý ảnh với Photoshop – 3tín chỉ		Thiết kế website cơ bản với wordpress-3tín chỉ
1B	Giáo dục thể chất – 2 tín chỉ	2B	Giáo dục quốc phòng và an ninh- 4 tín chỉ
	Quản trị học-3tín chỉ		Marketing căn bản – 3tín chỉ
	Thiết kế với Photoshop nâng cao – 3tín chỉ		Dựng phim với Adobe Premiere-3tín chỉ
	Kinh tế vi mô- 3tín chỉ		

3A	Pháp luật – 2 tín chỉ	3B	Kỹ năng mềm-2tín chỉ
	Quan hệ công chúng-3tín chỉ		SEO - Quảng bá thương hiệu doanh nghiệp-3tín chỉ
	Kỹ xảo truyền thông với After Effects-3tín chỉ		Social Media Marketing-4tín chỉ
	Quảng cáo với Google Ads- 3tín chỉ		Thương mại điện tử-3tín chỉ

4A	Truyền thông marketing tích hợp-3tín chỉ	4B	Thực tập tốt nghiệp- 5tín chỉ
	Quản trị nguồn nhân lực-3tín chỉ		
	Quảng cáo trực tuyến-3tín chỉ		
	Giao dịch đàm phán trong kinh doanh-3tín chỉ		
	Kinh doanh thương mại điện tử-2tín chỉ		
	Phân tích hiệu quả kinh doanh-3tín chỉ		